

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/DS-ST

Ngày: 27-9-2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến

Bà Nguyễn Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án TP Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 179/2023/ TLST- DS ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2023/QĐXX- ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1968 “có mặt”

Trú tại: Khối H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 “có mặt”

ĐKKH: Số nhà D L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà F H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị H trình bày:

Do có quan hệ là chị em trong gia đình nên chị T hỏi vay tiền thì chị đồng ý cho vay. Ngày 07/6/2023, chị cho chị T vay số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) có viết giấy tờ nhận nợ với nhau. Trong giấy vay nợ không yêu cầu tính lãi nhưng trong giấy vay chị T hẹn vào cuối tháng 6/2023 sẽ thanh toán cho chị H số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) tiền gốc, số tiền gốc còn lại sẽ thanh toán dần đến cuối năm. Đến thời hạn thanh toán nhưng chị T không thanh toán cho chị theo đúng cam

kết nên chị đề nghị Tòa án buộc chị H phải thanh toán cho chị số tiền gốc 01 tỷ đồng và không yêu cầu xem xét về tiền lãi.

Tại bản tự khai bị đơn chị T trình bày:

Chị và chị Trần Thị Thanh H có quan hệ là chị em dâu với nhau. Chị thừa nhận có vay của chị H số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) đã từ lâu nhưng không viết giấy vay nợ với nhau, đến ngày 07/6/2023 thì mới viết giấy vay nợ. Trong giấy vay nợ không đề cập tiền lãi nhưng có ấn định thời gian chị phải thanh toán nợ lần đầu là cuối tháng 6/2023 trả 200.000.000đ, số tiền còn lại sẽ trả dần vào cuối năm. Tuy trong giấy vay không đề cập tiền lãi nhưng hàng tháng chị vẫn phải thanh toán lãi cho chị H và việc chị vay tiền của chị H chồng chị không biết vì chị sử dụng tiền vay này để kinh doanh riêng không liên quan đến chồng chị. Nay chị H khởi kiện yêu cầu chị phải thanh toán số tiền nợ 01 tỷ đồng chị thừa nhận là đúng nhưng hiện nay chị đang gặp khó khăn về kinh tế nên số nợ trên chị xin được trả dần hàng tháng.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị H, chị T giữ nguyên quan điểm đã trình bày không có thay đổi, bổ sung gì.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như của đương sự kể từ khi Tòa án thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, bị đơn cư trú tại thành phố T. Do vậy Tòa án thành phố T giải quyết là đúng thẩm quyền. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

- Đối với yêu cầu về số nợ gốc: Ngày 07/6/2023 chị Trần Thị Thanh H cho chị Nguyễn Thị T vay số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) có viết giấy vay nợ với nhau. Đến thời hạn thanh toán do chị T không thanh toán cho chị H theo cam kết là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, yêu cầu của chị H buộc chị T phải thanh toán số tiền nợ gốc 1.000.000.000đ là có căn cứ nên chấp nhận.

- Đối với yêu cầu về số nợ lãi: Tại giấy vay nợ cũng như quá trình giải quyết chị H không yêu cầu chị T phải trả lãi là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu của chị T xin được trả dần số tiền gốc nhưng chị H không đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[5] **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng). Chị H không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271; Điều 273 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thanh H

Buộc chị Nguyễn Thị T phải trả cho chị Trần Thị Thanh H số tiền gốc 1.000.000.000đ (một tỷ đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị H có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu chị T không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi đối với số tiền gốc chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng)

Trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2022/0002698 ngày 11/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị H, chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THA TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thủy